

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp
đối với 17 người nộp thuế (là doanh nghiệp, tổ chức)**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ quy định của Luật Quản lý thuế;

*Căn cứ Nghị quyết số 94/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc hội về
khoanh nợ tiền thuế, xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp đối với người nộp
thuế không còn khả năng nộp ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư số 69/2020/TT-BTC ngày 15/7/2020 của Bộ Tài chính quy
định hồ sơ và trình tự, thủ tục xử lý nợ theo Nghị quyết số 94/2019/QH14 ngày
26/11/2019 của Quốc hội;*

*Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa tại văn bản số
6567/CT-QLN ngày 22/12/2020.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp đối với 17 người nộp
thuế (là doanh nghiệp, tổ chức) còn nợ trước ngày 01/7/2020 với tổng số nợ tiền
phạt chậm nộp, tiền chậm nộp là 1.271.044.546 đồng (Một tỷ, hai trăm bảy mươi
mốt triệu, không trăm bốn mươi bốn nghìn, năm trăm bốn mươi sáu đồng).

(Danh sách người nộp thuế được xóa nợ
tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp kèm theo)

Lý do xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp: Người nộp thuế không còn
hoạt động kinh doanh thuộc đối tượng được xóa nợ quy định tại khoản 4 Điều 4
Nghị quyết số 94/2019/QH14.

Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa chịu trách nhiệm về tính chính xác
của số liệu và các thông tin của hồ sơ xóa nợ.

Điều 2. Căn cứ vào số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ nêu
tại Điều 1 trên đây, Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa điều chỉnh số tiền phạt chậm nộp,
tiền chậm nộp của người nộp thuế.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan, người nộp thuế có tên trong danh sách tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 Quyết định;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- PCT Nguyễn Văn Thi;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Trang thông tin điện tử Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu: VT, KTTC. (thht)

CHỦ TỊCH



Đỗ Minh Tuấn

DANH SÁCH NGƯỜI NỘP THUẾ
ĐƯỢC XÓA NỢ TIỀN PHẠT CHẠM NỘP, TIỀN CHẠM NỘP
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 5496 /QĐ-UBND ngày 25 tháng 12 năm 2020
của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)

Đơn vị tính: Đồng

STT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Số tờ khai hải quan	Ngày đăng ký tờ khai hải quan	Tổng số nợ tiền chậm nộp được xóa tiền chậm nộp	Trong đó (Tiểu mục):				
				(a)	(b)						4917	4918	4272	4931	4944
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11=12+...+16	12	13	14	15	16
	Tổng cộng:									1.271.044.546	141.776.545	151.115.190	34.731.928	767.155.395	176.265.488
I	Doanh nghiệp, tổ chức									1.271.044.546	141.776.545	151.115.190	34.731.928	767.155.395	176.265.488
1	Công ty liên doanh Việt - Hưng	2800465079	Số 306B - Đường Bà Triệu, P Đông Thọ, TP Thanh Hóa							503.605.452			1.827.000	425.056.330	76.722.122
2	CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN MHT VIỆT NAM	2802586167	Số 565 - Đường Bà Triệu, P Đông Thọ, TP Thanh Hóa	Nguyễn Đức Hoàng	38096003061	05/09/2017	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư			293.700					293.700
3	Công Ty CP Tư Vấn Giám Sát Vnc	2800945798	Tầng 4 Tòa nhà Trung Tâm xúc tiến thương mại, đầu tư và hỗ trợ, phường Đông Thọ, Thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hóa							649.525.830	141.011.095	141.883.714	28.532.193	335.829.628	2.269.200
4	Công Ty TNHH Hoàn Tấn Hưng	2801955319	Số nhà 13/47, Phố Thành Công, Phường Đông Thọ, Thành phố Thanh Hoá							2.156.818	765.450	37.967	10.150	15.651	1.327.600
5	CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ KẾ TOÁN NAM HOÀNG	2802556028	KTT Bệnh viện 71 Trưng Vương, xã Quang Tâm, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa	Nguyễn Hữu Nam	038081005942	14/08/2017	Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và QLQG về dân số cấp			671.200			160.300		510.900

STT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Số tờ khai hải quan	Ngày đăng ký tờ khai hải quan	Tổng số nợ tiền chậm nộp được xóa tiền chậm nộp	Trong đó (Tiểu mục):				
				(a)	(b)						4917	4918	4272	4931	4944
6	Công ty cổ phần đầu tư phát triển hạ tầng Thanh Hóa	2802451378	Số 38A Đại lộ Lê Lợi - P.Điện Biên; TP Thanh Hóa							2.468.372					2.468.372
7	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TM CƯỜNG MINH	2802674582	Số 38A, Đại lộ Lê Lợi, Phường Điện Biên, TP. Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa	Nguyễn Đức Minh	38082010311	26/01/2018	Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư			237.600					237.600
8	CÔNG TY CỔ PHẦN KINH TẾ MÔI TRƯỜNG GIANG SAN	2802483122	SN 22 đường Trần Xuân Soan, khu phố 5, P. Ba Đình, thị xã Bim Sơn							1.052.700			249.900		802.800
9	Công ty TNHH dịch vụ thương mại và xây dựng Mạnh Hùng	2802832711	Tĩnh Thôn 2, xã Xuân Hòa, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa	Lê Hữu Phương	173569262	20/01/2009	Công An Thanh Hóa			108.000					108.000
10	CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ KINH DOANH NÔNG SẢN SẠCH - DỊCH VỤ SINH THẢI	2802504887	Thôn Văn Trung, xã Đông Văn, huyện Đông Sơn, Tỉnh Thanh Hóa							1.215.500			284.900		930.600
11	Công ty TNHH Dịch vụ Tâm Linh Hoa Sen	2802804136	105K, Nguyễn Trãi, phường Ba Đình, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.	Trần Thị Ngọc Bích	38178003423	05/11/2017	Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư			246.150					246.150
12	Công Ty TNHH Xây Dựng Và Vận Tải Xuân Phúc	2802306370	Lô 132, Phố Đông Phát, Phường Đông Vệ, TP Thanh Hóa	Nguyễn Hoàng Phúc	172138829	20/06/2009	Công an Thanh Hóa			3.699.892		567.126	2.063.250	298.366	771.150
13	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ BĐS ANH DƯƠNG	2802759620	Số 671 A Nguyễn Trãi, P Phú Sơn, TP Thanh Hóa							76.650			76.650		

[illegible]